

ỦY BAN BẢO VỆ BÀ MẸ
VÀ TRẺ EM
Số: 3/CB-UB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 1980

THÔNG TƯ

CỦA ỦY BAN BẢO VỆ BÀ MẸ VÀ TRẺ EM TRUNG ƯƠNG SỐ 3 - CB/UB NGÀY 7 THÁNG 3 NĂM 1980 HƯỚNG
DẪN THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH

SỐ 304/CP NGÀY 29 THÁNG 8 NĂM 1979 VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY,
BIÊN CHẾ CỦA NHÀ TRẺ THUỘC KHU VỰC NHÀ NƯỚC

Hội đồng Chính phủ đã ban hành quyết định số 304-CP ngày 29 tháng 8 năm 1979 về tổ chức bộ máy, biên chế của nhà trẻ thuộc khu vực Nhà nước. Để thi hành thống nhất trong cả nước, Ủy ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung ương ra thông tư hướng dẫn cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC NHÀ TRẺ THUỘC KHU VỰC NHÀ NƯỚC

Quyết định số 304-CP đã nêu rõ: nhà trẻ là đơn vị sự nghiệp giáo dục và phúc lợi. Nghị quyết về cải cách giáo dục của Bộ chính trị đã đề ra nhà trẻ nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân. Để thực hiện tinh thần các văn bản trên, từng bước đưa nhà trẻ thành một tổ chức có tính chất giáo dục làm tốt nhiệm vụ nuôi dạy trẻ phù hợp với yêu cầu gửi trẻ của nữ công nhân, viên chức, tổ chức nhà trẻ thuộc khu vực Nhà nước gồm có:

- Nhà trẻ khu vực là nhà trẻ do hệ thống quản lý của ngành bảo vệ bà mẹ và trẻ em các cấp trực tiếp chỉ đạo và quản lý ở các phường, tiểu khu, khu tập thể, thị trấn, v.v... Nhà trẻ có nhiệm vụ nhận con công nhân, viên chức thuộc độ tuổi nhà trẻ cư trú tại khu vực đó. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức phát triển mạng lưới nhà trẻ khu vực, nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ và tạo thuận lợi cho nữ công nhân, viên chức gửi trẻ.

- Nhà trẻ cơ quan, xí nghiệp do cơ quan, xí nghiệp tổ chức và quản lý dưới sự hướng dẫn nghiệp vụ của ngành bảo vệ bà mẹ và trẻ em, có nhiệm vụ thu nhận con của công nhân, viên chức thuộc cơ quan, xí nghiệp đó và có thể thu nhận con của công nhân, viên chức công tác tại các cơ quan, xí nghiệp khác (ở gần nhà trẻ đó) theo sự thoả thuận của đơn vị chủ quản. Những nơi có nhà trẻ khu vực mà cơ quan, xí nghiệp có số trẻ ít, thì nên thu xếp cho nữ công nhân, viên chức gửi con vào nhà trẻ khu vực; trường hợp thật cần thiết mới tổ chức nhà trẻ, nhưng ít nhất cũng là một nhóm (25 trẻ) trở lên. Ở các khu vực đó nếu có nhóm trẻ cơ quan quá ít cháu thì nên thu xếp đưa trẻ vào nhà trẻ khu vực (nếu còn khả năng thu nhận) hoặc ghép vào các nhà trẻ cơ quan, xí nghiệp khác, hoặc giao cho cơ quan quản lý của ngành bảo vệ bà mẹ và trẻ em tiếp thu toàn bộ cơ sở nhà trẻ đó để tổ chức lại cho phù hợp với yêu cầu nuôi dạy.

Đối với các nhà trẻ có từ 50 trẻ trở lên, hàng năm (hoặc 6 tháng một lần đối với nhà trẻ cơ quan, xí nghiệp mà số trẻ hay biến động) cơ quan bảo vệ bà mẹ và trẻ em cần xác định rõ quy mô nhà trẻ để có cơ sở thu nhận trẻ và ổn định biên chế nhà trẻ bảo đảm được việc nuôi dạy trẻ tốt.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NHÀ TRẺ

Để thực hiện được tốt nhiệm vụ công tác nhà trẻ nêu ở điều 3 quyết định số 304-CP, các nhà trẻ cần phải thực hiện được một số công việc cụ thể như sau:

- Các nhà trẻ có từ 25 trẻ trở lên phải tổ chức nấu ăn cho trẻ từ 3 chế độ (bột, cháo, cơm) đến 4 chế độ (sữa, bột, cháo, cơm), bảo đảm cho trẻ ăn ở nhà trẻ (2 bữa chính, 1 bữa phụ).

Các nhóm trẻ nhỏ cần xen ghép vào bếp ăn với nhà trẻ gần nhất hoặc tổ chức bếp ăn chung để đảm bảo việc ăn của trẻ ở các nhóm trẻ nhỏ gần nhau.

- Các nhà trẻ phải chăm sóc vệ sinh cho trẻ, chăm sóc trẻ mệt, phát hiện bệnh để chuyển cho cơ quan y tế điều trị.

- Các nhà trẻ đều phải dạy trẻ: các nhà trẻ từ 50 trẻ trở lên phải dạy trẻ theo chương trình của Ủy ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung ương đã hướng dẫn, các nhà trẻ dưới 50 trẻ nếu chưa có điều kiện dạy cho toàn thể trẻ thì trước hết phải dạy cho trẻ từ 24 tháng đến 36 tháng.

- Các nhà trẻ phải có nội quy, có chương trình hoạt động cụ thể và phải thực hiện đầy đủ các quy chế nuôi dạy trẻ của Ủy ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung ương.
- Các nhà trẻ phải quản lý theo dõi chặt chẽ từng trẻ về các mặt (thể lực, trí thông minh, tình cảm, v.v...) tạo mọi thuận lợi cho trẻ phát triển tốt và có phiếu nhận xét kèm theo khi chuyển trẻ lên mẫu giáo.

III. BIÊN CHẾ NHÀ TRẺ

Điều 4 của quyết định số 304 - CP quy định số lượng biên chế của nhà trẻ có phân biệt giữa nhà trẻ dưới 50 trẻ và nhà trẻ từ 50 trẻ trở lên, giữa nhà trẻ khu vực và nhà trẻ cơ quan, xí nghiệp.

Nhà trẻ dưới 50 trẻ là đơn vị chưa hoàn chỉnh nên số lượng biên chế có hạn, do đó việc chuyên môn hoá cán bộ, nhân viên nhà trẻ chưa thực hiện được đầy đủ nên cô nuôi dạy trẻ ngoài nhiệm vụ chính của mình phải kiêm nhiệm thêm một số công việc. Nhà trẻ từ 50 trẻ trở lên phải chuyên môn hoá cán bộ, nhân viên nhà trẻ chưa thực hiện được đầy đủ nên cô nuôi dạy trẻ ngoài nhiệm vụ chính của mình phải kiêm nhiệm thêm một số công việc. Nhà trẻ từ 50 trẻ trở lên phải chuyên môn hoá cán bộ, nhân viên (như nuôi dạy trẻ, nấu ăn, v.v... tạo điều kiện cho cán bộ, nhân viên đi sâu vào nghiệp vụ, nâng cao chất lượng nuôi dạy.

Nhà trẻ khu vực là một tổ chức hoàn chỉnh quản lý toàn diện về các mặt nghiệp vụ, lao động, vật tư, tài chính, v.v... Nhà trẻ cơ quan, xí nghiệp là một đơn vị của cơ quan, xí nghiệp nên một số công tác như tài vụ, vật tư, lao động, v.v... do các bộ môn của cơ quan, xí nghiệp.... Do những đặc điểm trên nên số lượng biên chế có phân biệt giữa các loại nhà trẻ nói trên. Ngoài ra căn cứ vào tình hình cơ sở vật chất và trình độ quản lý hiện nay như trong thông tư số 12 - UBTT ngày 19 tháng 5 năm 1975 của Ủy ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung ương quy định tổ chức nhà trẻ khu vực ở các thành phố, thị xã, thị trấn, quy mô nhà trẻ nói chung nên từ 50 trẻ và không nên quá 150 trẻ. Trong thời gian qua đặc biệt ở một số thành phố, thị xã có tổ chức một số nhà trẻ trên 200 trẻ phần lớn do Ủy ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em thành phố trực thuộc trung ương hoặc tỉnh trực tiếp quản lý thì vẫn theo quy định nêu trong quyết định số 304 - CP. Số trẻ của các nhà trẻ hàng tháng có biến động, do đó căn cứ vào quy định sau đây để xác định số trẻ ở nhà trẻ:

Nhà trẻ khu vực căn cứ vào quy mô nhà trẻ, trường hợp số cháu thu nhận nhiều hơn quy mô nhà trẻ được xây dựng thì căn cứ vào số cháu đăng ký nhưng nhiều nhất không quá 50% so với quy mô nhà trẻ. Thí dụ: nhà trẻ quy mô là 100, nếu thu nhận nhiều nhất là 150 cháu. Nhà trẻ cơ quan, xí nghiệp căn cứ vào số trẻ đăng ký gửi trẻ đã được nhà trẻ thu nhận.

Việc xác định số trẻ của từng nhà trẻ do cơ quan bảo vệ bà mẹ và trẻ em cấp trực tiếp quản lý quyết định hàng năm hoặc 6 tháng một lần.

Để từng bước ổn định tổ chức nhà trẻ cho phù hợp với cơ sở vật chất đã được xây dựng và trang bị theo đúng quy cách, các nhà trẻ khu vực nên xác định các loại: 2 nhóm (50 trẻ), 3 nhóm (75 trẻ), 4 nhóm (100 trẻ), 5 nhóm (125 trẻ), 6 nhóm (150 trẻ), 7 nhóm (175 trẻ), 8 nhóm (200 trẻ), v. v... mỗi nhóm là 25 trẻ để tiện việc thu nhận trẻ và ổn định biên chế nhà trẻ.

A. NHÀ TRẺ DƯỚI 50 TRẺ.

1. Đối với nhà trẻ khu vực cứ 6 trẻ được bố trí một biên chế (bao gồm cả cán bộ, quản lý, y tế, nuôi dạy trẻ, nấu ăn, v.v...) trường hợp số trẻ nhiều quá nửa tiêu chuẩn định mức tức là 4 trẻ cũng được bố trí thêm một biên chế. Thí dụ: nhà trẻ 40 trẻ được bố trí 7 biên chế.

2. Nhà trẻ cơ quan, xí nghiệp được bố trí biên chế như sau:

Dưới 6 trẻ đến 8 trẻ được bố trí 1 biên chế,

Từ 9 trẻ đến 16 trẻ được bố trí 2 biên chế,

Từ 17 trẻ đến 23 trẻ được bố trí 3 biên chế,

Từ 24 trẻ đến 29 trẻ được bố trí 4 biên chế,

Từ 30 trẻ đến 36 trẻ được bố trí 5 biên chế,

Từ 37 trẻ đến 42 trẻ được bố trí 6 biên chế,

Từ 43 trẻ đến dưới 50 trẻ được bố trí 7 biên chế.

3. Các nhà trẻ dưới 50 trẻ căn cứ vào tình hình cụ thể mà phân công cho các cán bộ, nhân viên nhà trẻ ngoài nhiệm vụ chính kiêm thêm một số công việc khác.

Thí dụ: cô nuôi dạy trẻ kiêm thêm một việc như thủ quỹ, thủ kho, kế toán nhà ăn, v.v...

4. Trường hợp cô nuôi dạy trẻ nghỉ từ 15 ngày trở lên (nghỉ đẻ, ốm dài hạn hay đi phép dài ngày, đi học, v.v...) ở nhà trẻ khu vực thì nhà trẻ có thể thuê công nhật, hợp đồng để thay thế nhưng nên bố trí làm những công việc như phụ bếp, vệ sinh, giặt dũ; ở nhà trẻ cơ quan, xí